

Bản án số: 268/2023/HSST

Ngày: 28/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Minh

Bà Nguyễn Thị Lâm

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Phạm Lệ Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Bà Nguyễn Thu Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xử trực tuyến tại Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm theo hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 244/2023/HSST-TL ngày: 07/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: LÊ THỊ X, sinh năm: 1965. HKTT: số 15 ngõ 575 phố K, phường N, quận Ba Đình, Hà Nội. Chỗ ở: Phòng 602 chung cư 37 ngõ 67 phố Đ, Long Biên, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Văn hóa: lớp 10/10. Nghề nghiệp: Đại lý xổ số. Họ tên bố: Lê Quốc S. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T. Họ tên chồng: Đỗ Quốc H, sinh năm: 1962 (Đã li hôn). Bị cáo có 02 con sinh năm 1993, 1998. Theo danh chỉ bản số: 406 lập ngày 02/6/2023, tại Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Nhận xét nhân thân: Ngày 21/6/2012, Công an quận Ba Đình xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc theo QĐ số 100122, phạt tiền 1.500.000 đồng (X đã nộp phạt).

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ từ ngày 24/5/2023, tạm giam từ ngày 02/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Mạnh H, sinh năm: 1975, HKTT: Tổ 6 Phường V, quận Long Biên, Hà Nội. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h45' ngày 24/5/2023, tổ công tác Công an phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn và phát hiện bắt quả tang tại khu vực vỉa hè chung cư CT17 thuộc phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội, Lê Thị X, SN: 1965, HKTT: Số 15 ngõ 575 phố K, phường N, Ba Đình, Hà Nội, Chỗ ở: Phòng 602 Chung cư 37 ngõ 67 Đ, Long Biên, Hà Nội đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Trương Mạnh H- SN: 1975, HKTT: Tổ 6 Phường V, quận Long Biên, Hà Nội.

Tang vật thu giữ của Lê Thị X gồm: 01 bảng cấp ghi lô, đề ngày 24/5/2023; 01 điện thoại Samsung màu xanh; số tiền: 11.847.000đ (mười một triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng)

Tang vật thu giữ của Trương Mạnh H gồm 01 tích kê ghi số lô, đề ngày 24/5/2023 (Tương ứng với số tiền 2.700.000đ).

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa các đối tượng X, H và tang vật về trụ sở Công an phường Việt Hưng để giải quyết.

Tại Cơ quan công an, Lê Thị X khai nhận:

Do muốn có thêm thu nhập nên ngoài việc bán số xổ tại vỉa hè phố Bùi Thiện Ngộ, phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội, X còn bán số lô, đề cho khách có nhu cầu và chuyển bảng cấp cho một đối tượng nam (X khai không rõ nhân thân lai lịch, sử dụng tài khoản Zalo “Mamgo”) để hưởng hoa hồng. Sau khi bán số lô, đề, cuối ngày trước giờ mở thưởng Sổ xổ kiến thiết Miền Bắc, X sẽ tổng hợp lại chụp ảnh và chuyển cho người này qua Zalo, người này thanh toán trực tiếp với X tiền thắng thua. X và đối tượng này thỏa thuận như sau: Đối với số đề, đối tượng thu của X 85% tổng số tiền X bán cho khách (X được hưởng hoa hồng 15%), 21.700 đồng / 1 điểm lô (X được hưởng 1.300 đồng / 1 điểm lô).

Lê Thị X qui ước với khách chơi như sau: 01 điểm lô thu 23.000 đồng, nếu thắng tỷ lệ 1 điểm lô được 80.000 đồng; Tiền đề và lô xiên thì khách đánh bao nhiêu X thu bấy nhiêu. X trả cho người chơi nếu thắng đề gấp 80 lần, lô xiên 2 gấp 10 lần, xiên 3 gấp 40 lần, xiên 4 gấp 100 lần số tiền đặt cược.

Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên đã xác định số tiền tham gia đánh bạc của Lê Thị X ngày 24/5/2023 tại 01 bảng cáp ghi số lô, đề và 01 tích kê X vừa ghi cho Trương Mạnh H ngày 24/5/2023 là 7.655.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Mạnh H khai nhận: Hồi 17h30' ngày 24/5/2023, H đến của hàng bán số xổ của X và mua của X số đề (34,43,02,20,87,78,79,97) x 50.000đ = 400.000đ và 50 điểm số lô 01,10 = 1.150.000đ, 50 điểm số lô 70 = 1.150.000đ. Tổng số tiền H mua số lô, đề của X là 2.700.000đ. Khi X ghi số lô, đề bán cho H vào tờ tích kê và đưa cho H thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang.

Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định chữ viết, chữ số tại 01 bảng cáp ghi số lô, đề ngày 24/5/2023 thu giữ của Lê Thị X, 01 tích kê ghi số lô, đề thu giữ của Trương Mạnh H. Tại bản kết luận giám định số 4703 ngày 14/7/2023 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định kí hiệu từ A1, A2 với chữ viết, chữ số đứng tên Lê Thị X trên các mẫu so sánh kí hiệu từ M1 đến M4 là chữ do cùng một người viết ra.

Lê Thị X khai ngày 24/5/2023 X bán số lô, đề cho khoảng 7- 8 người, X không rõ nhân thân lai lịch của những người này. X khai bắt đầu bán số lô, đề từ 01/5/2023 cho đến khi bị bắt quả tang. Do lượng khách không cố định nên tính đến thời điểm bắt giữ, X khai thu lời bất chính số tiền là 2.400.000 đồng.

Đối với hành vi bán số lô, đề của những ngày trước đó của Lê Thị X, X khai sau khi chuyển và thanh toán cho “Mamgo”, X đã xóa hết không còn lưu giữ lại do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên không đủ tài liệu chứng minh hành vi Đánh bạc trước đó của Lê Thị X.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo “Mamgo” X khai nhận bảng cáp lô, đề của X, kết quả kiểm tra tài khoản không hiển thị số điện thoại, X khai ngoài việc liên lạc chuyển bảng cáp lô, đề qua ứng dụng Zalo, X không biết số điện thoại, nhân thân lai lịch của đối tượng này do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên không đủ căn cứ làm rõ để xử lí. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng này để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lí sau.

Đối với Trương Mạnh H, kết quả tra cứu chưa có tiền án tiền sự, số tiền tham gia đánh bạc dưới 5 triệu đồng nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự đối với H. Công an quận Long Biên căn cứ Khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trương Mạnh H về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng.

Đối với số tiền 11.847.000 đồng thu giữ của Lê Thị X, Cơ quan điều tra làm rõ 7.655.000 đồng là tiền bán số lô, đề trong ngày 24/5/2023, còn số tiền: 4.192.000 đồng là tiền bán hàng nước của X, chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại Samsung màu xanh lắp sim 0984446968 tạm giữ của Lê Thị X xác định X sử dụng để chuyển bảng cấp lô, đề, chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận thành khẩn, ngoài ra bị cáo còn có bệnh, hay đau ốm, mong được xem xét hoàn cảnh gia đình.

Tại bản cáo trạng số:234/CT-VKSLB ngày 31/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Lê Thị X về tội: Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án, vai trò và tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cụ thể trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự về tội danh: Đánh bạc và áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại các: Điểm s khoản 1, Khoản 2(bị bệnh, đau ốm thường xuyên) điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị X mức án từ: 08(tám) tháng đến: 10(mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ: 16(mười sáu) tháng đến 20(hai mươi) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay cho bị cáo nếu không bị giam giữ về tội phạm nào khác. Không phạt tiền vì bị cáo không nghề ổn định;

Về các vật chứng có liên quan trong vụ án: 01 (một) chiếc điện thoại di động đã thu giữ là tài sản của bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội, có biên bản cho tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền đã thu là 11.847.000đ (mười một triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) trong đó xác định số tiền 7.655.000đ là tiền đánh bạc nên cho tịch thu sung quỹ, số tiền 4.192.000đ(Bốn triệu một trăm chín hai nghìn đồng) là tiền của bị cáo không có liên quan hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo p H nộp án phí theo quy định, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn quy định của pháp luật.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo cũng như người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Thị X đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản thu giữ tang vật vụ án, dữ liệu điện thoại di động đã thu của bị cáo, biên bản ghi lời khai người có quyền lợi liên quan là anh H, là người tham gia mua lô đề của bị cáo vào ngày 24/5/2023, ngày 24/5/2023 anh H mua của X số đề (34,43,02,20,87,78,79,97) $\times 50.000đ = 400.000đ$ và 50 điểm số lô 01,10 = 1.150.000đ, 50 điểm số lô 70 = 1.150.000đ. Tổng số tiền H mua số lô, đề của X là 2.700.000đ. Qua giám định, kết quả giám định đã xác định: “Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định kí hiệu từ A1, A2 với chữ viết, chữ số đứng tên Lê Thị X trên các mẫu so sánh kí hiệu từ M1 đến M4 là chữ do cùng một người viết ra”.

Như vậy bị cáo X đã thực hiện việc đánh bạc từ đầu tháng 5 năm 2023, chỉ riêng ngày 24/5/2023 bị cáo đã bán cho 7 đến 8 người đánh bạc theo giải thưởng xổ số kiến thiết Thủ Đô.

Cách thức thỏa thuận với người tham gia: 01 điểm lô thu 23.000 đồng, nếu thắng tỷ lệ 1 điểm lô được 80.000 đồng; Tiền đề và lô xiên thì khách đánh bao nhiêu X thu bấy nhiêu. X trả cho người chơi nếu thắng đề gấp 80 lần, lô xiên 2 gấp 10 lần, xiên 3 gấp 40 lần, xiên 4 gấp 100 lần số tiền đặt cược.

Do bị cáo trước đây là người bán xổ số lô to cho nhà nước được 4 năm, sau đó dịch bệnh co vid 19 nên việc bán xổ số khó khăn, lượng khách mua ít, có ngày không ai mua, ngày 01/5/2023 bị cáo đang bán hàng thì một thanh niên không quen biết đặt vấn đề nói chuyện, muốn cùng bị cáo tham gia bán thêm số lô và số đề, sau đó sẽ chuyển lợi nhuận cho nhau theo phương thức: người đó thu của bị cáo

21.700đ/1 điểm lô, bị cáo bán cho khách mua là 23.000đ tiền đề thì 85 đ, hình thức thỏa thuận là kết bạn với người này qua mạng zalo có tên “Mango”, bị cáo hưởng lợi từ ngày 01/5/2023 mỗi ngày là 100.000đ. Bị cáo đã tham gia đánh bạc từ ngày 01/5/2023 đến thời điểm bị bắt quả tang bị cáo đã thu lời bất chính số tiền là 2.400.000 đồng. Trong ngày bị bắt quả tang và bị truy tố ngoài số tiền bán hàng nước là: 4.192.000 đồng thì số tiền: 7.655.000 đồng là tiền bán số lô, đề trong ngày 24/5/2023. Như vậy bị cáo Lê Thị X đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự, bản cáo trạng truy tố có căn cứ. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh H, tham gia đánh bạc, với số tiền: 2.700.000đ chưa đủ mức để truy cứu trách nhiệm hình sự, hành vi này của anh H đã bị xử phạt hành chính theo quy định là phạt tiền 500.000đ.

Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội, bị nhà nước cấm, đây là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội cũng như các loại tội phạm khác do vậy cần bị xét xử và bị cáo p H có hình phạt.

Tuy nhiên khi lượng hình xem xét bị cáo khai báo thành khẩn để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra từ trước đến nay bị cáo chưa phạm tội lần nào, chưa bị kết án trong vụ án này bị truy tố ở mức khung hình cao nhất đến 3 năm tù do đó thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng, việc bị cáo thành khẩn khai ra một đối tượng khác mà bị cáo chỉ là người làm thuê tuy nhiên cơ quan điều tra chưa làm rõ được. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, ốm đau có chồng nhưng bị cáo đã ly hôn, xem xét về tiền sự trước đây từ năm 2012 tính đến thời điểm phạm tội này đã quá thời hạn nên cũng được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, lần phạm tội này với mức độ của tội phạm là mới thực hiện với số tiền chưa đến tám triệu đồng tham gia hành vi đánh bạc, việc bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm I và điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng nên cho bị cáo có cơ hội cải tạo tại xã hội theo Điều 65 Bộ luật Hình sự. Số tiền thu lời bất chính là: 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo hiện không có nghề nghiệp thu nhập ổn định.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động là tài sản của bị cáo X dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước, còn số tiền đã thu là: 11.847.000đ (mười một triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) trong đó xác định số tiền 7.655.000đ là tiền đánh bạc nên cho tịch thu sung quỹ, số tiền 4.192.000đ (Bốn triệu một trăm chín hai

ng nghìn đồng) là tiền của bị cáo bán hàng nước, nhưng xét bị cáo đã thu lời bất chính 2.400.000đ(hai triệu bốn trăm nghìn đồng) nên p H bị truy thu trong số tiền này, số tiền còn lại là: 1.792.000đ(một triệu bảy trăm chín hai nghìn đồng) trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án khoản án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Thị X p H chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 điều 321 BLHS, Điều 65, Điều 47, Điều i và Điều s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Lê Thị X phạm tội “Đánh bạc”.

+ Xử phạt: Bị cáo Lê Thị X: 06(sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách: 12(mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả ngay tự do cho bị cáo Lê Thị X, nếu bị cáo không bị giam giữ về hành vi vi phạm pháp luật nào khác.

Giao bị cáo Lê Thị X về UBND phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội để theo dõi và giám sát trong thời hạn thử thách của bản án.

Trong trường hợp bị cáo Lê Thị X thay đổi nơi cư trú thì bị cáo X phải thực hiện theo quy định của Pháp luật về Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách của bản án treo, nếu bị cáo Lê Thị X cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo vi phạm phạm phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó p H chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2/ Xử lý vật chứng. Án phí và Quyền kháng cáo:

+ Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày: 07/9/2023, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong

+ Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1048583.00000 tại Kho bạc nhà nước Long Biên của đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên ngày 07/9/2023 số tiền: 11.847.000đ (mười một triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) xử lý như sau: cho tịch thu sung quỹ nhà nước: 7.655.000đ(bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), truy thu thu lợi bất chính số tiền: 2.400.000đ(hai triệu bốn trăm nghìn đồng), trả lại cho bị cáo số tiền: 1.792.000đ(một triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng) nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

3/ Bị cáo Lê Thị X phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có hạn kháng cáo hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, phạm vi kháng cáo những nội dung có liên quan đến mình trong bản án thời hạn từ ngày nhận bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người liên quan;
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Dẫn Vĩnh

